

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HẢI HẬU
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 105/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 15-6-2018
V/v ly hôn giữa anh Huy và chị Lý

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HẬU, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Tiến Sử;

Ông Nguyễn Thành Thái.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Kim Dung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Long - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ Lsố: 41/2018/TLST- HNGĐ ngày 15/3/2018 về việc “ly hôn, tranh chấp nuôi con chung” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 28/5/2018 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Mai Quang H, sinh năm 1980; cư trú tại: Xóm

Xuân Phong, xã Hải H, huyện H, tỉnh N.

(Vắng mặt theo đơn xin xét xử vắng mặt)

- Bị đơn: Chị Trần Thị Lý, sinh năm 1982; cư trú tại: Xóm Xuân Phong, xã Hải H, huyện H, tỉnh N .

(Vắng mặt theo đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện xin ly hôn và quá trình tố tụng tại Tòa án, nguyên đơn anh Mai Quang H khai nhận:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Mai Quang H và chị Trần Thị Lđăng ký kết hôn ngày 17/02/2005 tại Ủy ban nhân dân xã Hải Hòa, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định trên cơ sở tự do tìm hiểu, tự nguyện kết hôn. Sau khi kết hôn vợ chồng anh chị sinh sống và làm việc tại tỉnh Bình Dương nhưng do vợ chồng bất đồng quan điểm, cuộc sống không có tiếng nói chung, thường xuyên xảy ra mâu thuẫn nên đã sống ly thân từ năm 2014 cho đến nay. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không thể kéo dài nên anh Huy làm đơn xin được ly hôn với chị Lý.

Về nuôi con chung:

Vợ chồng có 01 con chung là cháu Mai Thị Lan Anh, sinh ngày 20/4/2006, hiện cháu đang sống cùng với mẹ. Nay ly hôn để đảm bảo thuận tiện cho sinh hoạt, học tập của con, anh Huy đồng ý để chị L trực tiếp nuôi dưỡng con chung anh sẽ có trách nhiệm đi lại, thăm nom chăm sóc con chung.

Về tài sản, công nợ chung của vợ chồng: anh Huy khai nhận vợ chồng không có tài sản chung, không nợ ai và không cho ai vay nợ nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Do công việc làm ăn không sắp xếp được thời gian nên anh Huy đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải và xin được vắng mặt tại phiên tòa.

** Bị đơn – chị Trần Thị L quá trình tố tụng tại Tòa án trình bày:*

Về quan hệ hôn nhân: Chị L có lời khai phù hợp với lời khai của anh Huy về thời gian tìm hiểu, quá trình kết hôn, chung sống và mâu thuẫn dẫn đến ly thân của vợ chồng. Nay anh Huy làm đơn xin ly hôn, bản thân chị L nhận thấy tình cảm vợ chồng với anh Huy cũng không còn nên chị L nhất trí thuận tình ly hôn với sự tự nguyện.

Về nuôi con chung: chị L xác nhận vợ chồng có 01 con chung là cháu Mai Thị Lan Anh, sinh ngày 20/4/2006, hiện cháu đang sống cùng chị Lý. Nay vợ chồng ly hôn, chị L có nguyện vọng tiếp tục được nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu anh Huy phải cấp dưỡng tiền nuôi con theo quy định của pháp luật mà để anh Huy tự có trách nhiệm đi lại thăm nom chăm sóc con chung.

Về tài sản, công nợ chung: chị L xác nhận vợ chồng không có tài sản chung, không nợ ai và không cho ai vay nợ nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Do công việc làm ăn không sắp xếp được thời gian nên anh Huy đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải và xin được vắng mặt tại phiên tòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu tham gia phiên Tòa phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật: Quá trình giải quyết vụ án, việc thụ lý, giải quyết, thu thập tài liệu chứng cứ, xác định tư cách của những người tham gia tố tụng và trình tự thủ tục tố tụng tại phiên tòa xét xử sơ thẩm, Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân thủ thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về đường lối giải quyết vụ án:

Về quan hệ hôn nhân: Cho ly hôn giữa anh Mai Quang H và chị Trần Thị Lý.

Về nuôi con chung: Giao con chung là cháu Mai Thị Lan Anh, sinh ngày 20/4/2006 cho chị Ltiếp tục nuôi dưỡng cho đến khi con chung thành niên và có khả năng lao động hoặc có tài sản để tự nuôi mình.

Về tài sản chung và công nợ: Các đương sự không yêu cầu giải quyết nên không xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng*: Anh Mai Quang H và chị Trần Thị L vắng mặt tại phiên tòa nhưng đều có đơn xin xét xử vắng mặt; căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt anh Huy, chị Lý.

[2] *Về quan hệ hôn nhân*: Cuộc hôn nhân giữa anh Mai Quang H và chị Trần Thị L trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu, có đăng ký kết hôn được Ủy ban nhân dân xã Hải Hòa, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định tổ chức đăng ký kết hôn ngày 17/02/2005 là hoàn toàn hợp pháp.

Mâu thuẫn giữa anh Huy và chị L là có thật. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm trong làm ăn kinh tế, cuộc sống không có tiếng nói chung, vợ chồng sống ly thân đã lâu, hai bên đã cố gắng hàn gắn nhiều lần nhưng đều không có hiệu quả. Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa anh Huy và

chị L đã sâu sắc, tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Huy để giải phóng cho hai bên là phù hợp với quy định tại Khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3] *Về nuôi con chung*: Anh Huy, chị L có 01 con chung là cháu Mai Thị Lan Anh, sinh ngày 20/4/2006, hiện cháu Lan Anh đang sống cùng chị Lý. Cháu Lan Anh có nguyện vọng xin được ở với mẹ, chị L có nguyện vọng tiếp tục nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu anh Huy phải cấp dưỡng tiền nuôi con theo quy định của pháp luật. Anh Huy nhất trí để chị L nuôi dưỡng con trực tiếp, anh có trách nhiệm đi lại thăm nom con.

Xét hoàn cảnh thực tế hiện nay và yêu cầu của các bên, nguyện vọng của con chung thì thấy cần giao con chung là cháu Mai Thị Lan A cho chị Trần Thị L là người trực tiếp nuôi dưỡng và chấp nhận ý kiến tự nguyện của chị L không yêu cầu anh Huy phải cấp dưỡng tiền nuôi con mà để anh Huy tự có trách nhiệm đi lại thăm nom chăm sóc con chung là phù hợp với quy định tại Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[4] *Về tài sản và công nợ chung*: Anh H, chị L không có tài sản chung, không nợ ai và không cho ai vay nợ, các bên đương sự không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] *Về án phí dân sự sơ thẩm ly hôn*: Anh Mai Quang H phải nộp án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56; Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình 2014; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326 của UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho ly hôn giữa anh Mai Quang H và chị Trần Thị Lý.

2. Về nuôi con chung:

Giao con chung là cháu Mai Thị Lan A, sinh ngày 20/4/2006 cho chị Trần Thị L là người nuôi dưỡng trực tiếp đến khi con chung đủ 18 tuổi và có khả năng

lao động hoặc có tài sản tự nuôi mình hoặc anh Huy, chị Lcó yêu cầu khác theo quy định của pháp luật.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Huy không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho chị Ltheo quy định của pháp luật, trừ trường hợp anh Huy, chị Lcó yêu cầu khác.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom chăm sóc con chung mà không ai được gây khó khăn cản trở.

3. Về án phí:

Án phí dân sự sơ thẩm: Anh Mai Quang H phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tại biên lai số 0002431 ngày 15/3/2018 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Hải Hậu. Anh Mai Quang H đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm ly hôn.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt được kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định: 01 bản ;
- VKSND tỉnh+huyện: 02 bản;
- Chi cục THADS huyện Hải Hậu: 01 bản;
- UBND xã Hải Hòa: 01 bản;
- Cấp cho đương sự: 02 bản;
- Lưu hồ sơ: 01 bản;
- Lưu văn phòng: 01 bản.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hằng